***Môn: Tiếng Việt – Tuần 13***

**1. Đánh dấu x vào trước nhóm từ không đồng nghĩa:**

vui vẻ, phấn khởi, mừng rỡ.

xây dựng, kiến thiết, kiến tạo, kiến nghị.

tựu trường, khai giảng, khai trường.

năm châu, hoàn cầu, trái đất, địa cầu.

**2. Nối câu với từ phù hợp, điền vào chỗ trống trong câu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Mùa thu, trời cao và ............... |  | a) xanh xao |
| 2. Sau cơn mưa, đồng cỏ càng ..............., mượt mà. |  | b) xanh non |
| 3. Da chị càng ngày càng ................. |  | c) xanh ngắt |

**3. Khoanh tròn vào từ không đồng nghĩa với các từ trong mỗi nhóm dưới đây:**

a) Tổ quốc, quốc thể, đất nước, giang sơn.

b) quê hương, quê mẹ, quê quán, làng quê.

c) long lanh, lóng lánh, lấp ló, lấp lánh.

**4. Tìm chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu ở đoạn văn sau:**

Đêm trăng, biển yên tĩnh . Trong vùng biển Trường Sa, tàu Phương Đông của chúng tôi buông neo . Một số chiến sĩ thả câu. Một số khác quây quần trên boong sau, ca hát, thổi sáo.

1. ***Tìm từ đồng nghĩa với từ* " cho "*:***

1. ***Tìm từ đồng nghĩa với từ* " đen " *dùng để nói về:***

a. Con mèo là: c. Con ngựa là:

b. Con chó là: d. Đôi mắt là : ..

***3. Dùng dấu gạch chéo để tách các từ trong hai câu sau:***

Mùa xuân mong ước đã đến. Đầu tiên, từ trong vườn, mùi hoa hồng, hoa huệ, sực nức bốc lên.

***4. Xác định trạng ngữ (* TN *), chủ ngữ (* CN *), vị ngữ (* VN *) trong mỗi câu của đoạn văn sau:***

Cáo mời Sếu đến ăn bữa trưa và bày canh ra. Với cái mỏ dài của mình, Sếu chẳng ăn được chút gì. Cáo một mình chén sạch. Hôm sau, Sếu mời Cáo đến chơi và dọn bữa ăn trong một cái bình cổ dài. Cáo không sao thò mõm vào bình để ăn. Sếu vươn cái cổ dài thò mỏ vào bình và một mình ăn no.

1. **Tìm từ trái nghĩa trong các thành ngữ , tục ngữ sau:**
2. Chuồn chuồn bay thấp thì mưa, bay cao thì nắng, bay vừa thì râm.
3. No dồn, đói góp c) Cá lớn nuốt cá bé d) Bán anh em xa, mua láng giềng gần
4. **Tìm từ trái nghĩa chỉ:**
5. Sự trái ngược về trí tuệ:

1. Sự trái ngược về thời gian:

1. **Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu của đoạn văn sau:**

" Hồi còn đi học, Hải rất say mê âm nhạc. Từ cái căn gác nhỏ của mình, Hải có thể nghe thấy tất cả các âm thanh náo nhiệt, ồn ã của thành phố thủ đô".

***1. a)Tìm những từ có tiếng* bình *với nghĩa là không có chiến tranh.***

***b) Đặt câu với một từ vừa tìm được:***

***2. Tìm từ đồng âm trong các câu sau:***

a\_ Con ngựa đá con chó đá.

b\_ Chị Ba có nhà mặt đường, buôn bán đường, chào khách ngọt như đường.

***Ôn cuối tuần 14***

***3. Nối mỗi câu ở cột A với nghĩa của từ " đông " ở cột B cho phù hợp.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***A*** |  | ***B*** |
| a. Của không ngon nhà đông con cũng hết. |  | - "đông" là một từ chỉ phương hướng, ngược với hướng tây. |
| b. Thịt để trong tủ lạnh đã đông lại rồi. | - " đông" là trạng thái chất lỏng chuyển sang chất rắn. |
| c. Cơn đằng đông vừa trông vừa chạy. | - " đông " là từ chỉ số lượng nhiều. |
| d. Đông qua xuân tới, cây lại nở hoa. | - "đông" chỉ một mùa trong năm, sau mùa thu. |

***4. Đặt câu để từ hay được sử dụng với các nghĩa :***

- giỏi : →

- biết : →

- hoặc : →

- thường xuyên : →

**1. Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau**: thật thà, giỏi giang, cứng cỏi, hiền lành, nhỏ bé, nông cạn, sáng sủa, thuận lợi, vui vẻ, cao thượng, cẩn thận, siêng năng, nhanh nhảu, đoàn kết, khôn ngoan.

**2. Phát hiện từ đồng âm và giải nghĩa các từ đồng âm trong các câu sau**:

a) Năm nay, em học lớp 5. b) Thấy bông hoa đẹp, nó vui mừng hoa chân múa tay rối rít.

c) Cái giá sách này giá bao nhiêu tiền? d) Xe đang chở hàng tấn đường trên đường quốc lộ.

**3. Xác định TN , CN, VN trong mỗi câu sau**:

a, Trong buổi lao động, lớp em đã trồng cây và tưới nước.

b, Lớp 5A và lớp 5B đồng diễn thể dục rất đẹp.

c, Các bác nông dân gặt lúa và gánh lúa về.

**4. Chuyển các câu sau thành câu hỏi, câu cảm**:

a. Tú rất mê sách. b. Trời sáng. c. Đường lên dốc rất trơn.

**1. Đặt cho mỗi nghĩa sau đây của từ " đầu " một câu tương ứng :**

a, Bộ phận trên cùng của người , có chứa bộ não. b, Vị trí ngoài cùng của một số đồ vật.

c, Vị trí trước hết của một khoảng không gian. d, Thời điểm trước hết của một khoảng thời gian.

**2. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau :**

a, Tảng sáng, vòm trời cao xanh mênh mông. b, Sáng nay, ba đi làm còn mẹ đi chợ.

c, Hôm qua, buổi chiều, Lan không đến trường. d, Tre cùng ta làm ăn, tre lại cùng ta đánh giặc.

**3. Tả cảnh đẹp ở Sa Pa, nhà văn Nguyễn Phan Hách đã viết :**

" Thoắt cái, lác đác lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hẩy nồng nàn với những bông lay ơn màu đen nhung hiếm quý. "

Em có nhận xét gì về cách dùng từ, đặt câu ở đoạn văn trên ? Nêu tác dụng của cách dùng từ, đặt câu đó ?

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**1. Xác định nghĩa của từ " quả " trong những cách dùng sau :**

a, Cây hồng rất sai quả. b, Mỗi người có một quả tim. c, Quả đất quay xung quanh mặt trời.

**Tuần 15**

**2. Với mỗi nghĩa dưới đây của một từ, em hãy đặt câu :**

Cân : - Dụng cụ đo khối lượng ( cân là danh từ )

- Hoạt động đo khối lượng bằng cái cân.

- Có hai phía ngang bằng nhau, không lệch.

**3. a, Tìm các từ tượng thanh :**

- Chỉ tiếng nước chảy ( M : róc rách )

- Chỉ tiếng gió thổi ( M : rì rào )

**b, Tìm các từ tượng hình :**

- Gợi tả dáng dấp của một vật ( M : chót vót )

- Gợi tả màu sắc ( M : sặc sỡ )

**4. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau:**

a, Nhờ có bạn bè giúp đỡ, bạn Hoà đã có nhiều tiến bộ trong học tập và tu dưỡng bản thân.

b, Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, cả nhà ngồi luộc bánh chưng và trò chuyện đến sáng.

1. Tìm đại từ trong đoạn văn sau và xác định các đại từ đó thay thế cho từ ngữ nào:

" Năm nhuận ấy tôi lên tám. Đúng vào ngày sinh nhật của tôi thì bố tôi mất việc ở nhà máy nước đá. Chuyện bố tôi mất việc cũng đơn giản thôi. Nó bắt nguồn từ người thợ quét vôi bị thằng xếp Tây ở nhà máy mắng bằng tiếng Việt ngay cạnh cái bàn nguội của bố tôi, vì mấy giọt vôi bắn vào đôi giày của hắn. "

2. Chỉ ra bộ phận TN, CN, VN , hô ngữ trong 2 câu sau:

- Ngày mai, chúng ta phải đi học sớm để làm trực nhật, Hồng ạ.

- Minh ơi, bây giờ, ngoài đồng, người ta đã trẩy lá ké rồi.

3. Hãy nêu hình ảnh quê hương được nhắc đến trong đoạn thơ sau. Hình ảnh đó gợi cho em những suy nghĩ gì? " Con cò bay lả bay la

Luỹ tre đầu xóm, cây đa giữa đồng

Con đò lá trúc qua sông

Trái mơ tròn trĩnh, quả bòng đung đưa ".

**1. Tìm từ đồng nghĩa và trái nghĩa với mỗi từ sau:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Từ | Từ đồng nghĩa | Từ trái nghĩa |
| ***siêng năng*** |  |  |
| ***dũng cảm*** |  |  |
| ***lạc quan*** |  |  |
| ***bao la*** |  |  |
| ***chậm chạp*** |  |  |
| ***đoàn kết*** |  |  |

2. Gạch dưới những bộ phận song song trong các câu sau và nói rõ chúng giữ chức vụ gì trong câu?

a, Màn đêm mờ ảo đang lắng dần rồi chìm vào đất.

b, Hoa loa kèn mở rộng cánh, rung rinh dưới nước.

c, Buổi sáng, núi đồi, thung lũng, làng bản chìm trong biển mây mù.

**3. Chữa các dòng sau thành câu theo 2 cách : bỏ một từ hoặc thêm bộ phận CN - VN.**

a) Khi mặt trời lên

→

b) Trên nền trời sạch bóng như được giội rửa

→

**Tuần 16**

**4. Dùng dấu gạch chéo ( / ) vạch ranh giới các từ trong 2 câu thơ sau:**

" Ôi Tổ quốc giang sơn hùng vĩ

Đất anh hùng của thế kỉ hai mươi "

**1. Tìm đại từ xưng hô trong đoạn văn sau và nêu thái độ, tình cảm của người nói khi dùng:** Cai : - Hừm! Thằng nhỏ lại đây.....

................ Mở trói tạm cho chỉ.

( Trích bài " Lòng dân " - Nguyễn Văn Xe )

**2. Tìm quan hệ từ trong những câu sau và nêu tác dụng của mỗi từ:**

" Các em hết thảy đều vui vẻ vì sau mấy tháng giời nghỉ học, sau bao nhiêu cuộc chuyển biến khác thường, các em lại được gặp thầy, gặp bạn. Nhưng sung sướng hơn nữa, từ giờ phút này giở đi, các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam ".

**3. Xác định CN - VN trong mỗi câu sau :**

a. Tiếng cá quẫy tũng toẵng xôn xao quanh mạn thuyền.

b. Những chú gà nhỏ như những hòn tơ lăn tròn trên bãi cỏ.

c. Học quả là khó khăn, vất vả.

**4. Hãy viết một đoạn văn tả hình dáng của mẹ em, trong đó có sử dụng quan hệ từ.**

**1. Chọn quan hệ từ thích hợp để điền vào chỗ chấm :**

a, Những cái bút .................. tôi không còn mới ................... vẫn tốt.

b, Tôi vào thành phố Hồ Chí Minh ............... máy bay ................... kịp cuộc hẹn ngày mai.

c, ................. trời mưa to ................ nước sông dâng cao.

d, ................. cái áo ấy không đẹp ............. nó là kỉ niệm của những ngày chiến đấu anh dũng.

**2. Đặt câu với mỗi cặp quan hệ từ sau :**

Hễ ............................................... thì ...............................................................................

Bởi ..................................................... nên .......................................................................

Tuy ............................................................ nhưng ...........................................................

Dù ............................................................. nhưng ............................................................

**3. Hãy thay quan hệ từ trong từng câu sau bằng quan hệ từ khác để có câu đúng và xác định CN - VN trong mỗi câu:**

a. Cây bị đổ nên gió thổi mạnh.

b. Trời mưa và đường trơn.

c. Bố mẹ sẽ thưởng cho em một hộp màu vẽ vì em học giỏi.

d. Tuy nhà xa nhưng bạn Nam thường đi học muộn.

e. Tôi khuyên Sơn vì nó không nghe.

g. Mình cầm lái và cậu cầm lái.